

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PY, TỈNH TN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2021/HS-ST
Ngày: 21/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PY, TỈNH TN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hải Chiêu
- *Các hội thẩm nhân dân:*
 - 1. Ông Nguyễn Hồng Hải
 - 2. Bà Nguyễn Thị Thanh
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hoàng Xuân Lộc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã PY, tỉnh TN.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, tỉnh TN tham gia phiên tòa:* Ông Ngô Quốc Hưng - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 21 /6/2021, tại hội Tr Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 86 /2021/HSST ngày 29/4/2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/QĐXXST-HS ngày 07/05/2021 đối với bị cáo:

Ngô Quang V; tên gọi khác: không; sinh năm 1967

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 1, phường HS, thành phố TN, tỉnh TN; nghề nghiệp trước khi phạm tội: Cán bộ Tr Cao đẳng Công thương Thái Nguyên; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam (sinh hoạt tại Chi bộ phòng công tác học sinh, sinh viên Tr Cao đẳng Công thương TN. Đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng ngày 07/5/2021 theo quyết định số 23-QĐ/UBKT của Ủy ban kiểm tra Thành ủy Thái Nguyên); con ông Ngô Văn Gi và bà Tạ Thị Th (đều đã chết); có vợ Mai Thị Ngọc A vợ chồng có 02 con chung, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2004, tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện tại ngoại, trước đó không bị giam giữ ngày nào, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án:*

1. anh Đinh Huy T; sinh năm 1982; Trú tại: Tổ dân phố 5, phường BH, thị xã PY, TN. Có đơn xin xét xử vắng mặt
2. anh Nguyễn Xuân Tr; sinh năm 1985; Trú tại: Tổ dân phố Ga, phường ĐT, thị xã PY, TN. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Trần Mạnh T, sinh năm: 1988; Trú tại: Tổ 7, phường PD, thành phố TN, tỉnh TN. Vắng mặt

2. Anh Nguyễn Như B, sinh năm: 1994; Trú tại: xóm Đầm Mương 14, xã MD, thị xã PY, tỉnh TN. Vắng mặt

- *Người chứng kiến:*

1. Bà Lê Thị B- Phó chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ Nữ xã DC, thị xã PY, tỉnh TN. Vắng mặt

2. anh Nguyễn Thế Ch, sinh năm 1961; Trú tại: xóm D, xã DC, thị xã PY, tỉnh TN. Vắng mặt

3. anh Trần Phi H, sinh năm 1962; Trú tại: TDP 4, phường BH, thị xã PY, tỉnh TN. Vắng mặt

4. Bà Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1965; Trú tại: Tổ dân phố 4, phường BH, thị xã PY, tỉnh TN. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi trưa ngày 09/02/2021, Ngô Quang Vngôi ăn cơm, uống rượu tại nhà anh trai là Ngô Văn T (sinh năm 1962; trú tại xóm Rùa, xã DC, thị xã PY, tỉnh TN). Trong quá trình ngồi ăn cơm, uống rượu thì V có nghe anh T kể lại về vụ việc anh T bị đánh gây thương tích mà Công an xã DC đang thụ lý, giải quyết nhưng chưa có kết quả. Nghe anh T nói vậy, V đã lấy chiếc điện thoại Redmi Note màu đen lắp số thuê bao 0978.814.236 của V gọi đến số điện thoại 0985.021.111 của anh Đinh Huy T (sinh năm 1982; trú tại tổ dân phố 5, phường BH, thị xã PY, tỉnh TN) là Phó Trưởng Công an xã DC để hỏi về nội dung vụ việc thì được anh T cho biết vụ việc đã được phân công cho cán bộ giải quyết theo quy định của pháp luật. Sau khi ăn cơm, uống rượu xong, đến khoảng 14 giờ cùng ngày V điều khiển xe mô tô đi đến trụ sở làm việc của Công an xã DC (nằm trong khuôn viên trụ sở của UBND xã DC, thị xã PY, tỉnh TN) để tìm gặp anh T. Khi đến nơi, V dựng xe dưới sân rồi đi lên khu vực hiên trước của phòng làm việc của Công an xã DC nói to “Thằng nào là thằng T”, thì anh T đi ra và trả lời “Tôi là T đây, anh có việc gì” V tiếp tục chửi bới, lăng mạ anh T, thấy vậy anh T trả lời “Tôi làm gì anh mà anh chửi tôi, lăng mạ tôi”. Thấy V có biểu hiện say rượu nên anh T đã từ chối làm việc với V và phân công anh Nguyễn Xuân Tr (sinh năm 1985; trú tại tổ dân phố Ga, phường Đồng T, thị xã PY, tỉnh TN) là cán bộ Công an xã DC dùng điện thoại di động quay lại sự việc. Khi anh T vừa quay đi thì V T lại gần dùng tay túm mạnh vào đồng quần của anh T giật mạnh làm rách đồng quần của anh T. Lúc này, anh T và anh Tr không chế, đưa V vào phòng tiếp dân để làm việc, quá trình không chế V túm cổ áo giàng co làm đứt cúc áo sơ mi cảnh phục anh Tr đang mặc và đứt sợi dây Ch anh Tr đeo trên cổ khiến anh Tr bị xây sát

da tại vùng cổ. Sau đó, Công an xã ĐC đã báo cáo sự việc trên đến Cơ quan Công an thị xã Phổ Yên lập biên bản giải quyết.

T hành kiểm tra nồng độ cồn của Ngô Quang V tại thời điểm 15 giờ 02 phút ngày 09/02/2021 cho kết quả là 0,647mg/.

Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra phối hợp với Ủy ban nhân dân xã ĐC xác định: Vào khoảng 14 giờ ngày 09/02/2021, UBND xã ĐC vẫn đang làm việc bình thường theo quy định của Nhà nước. Việc ông V có hành vi chửi bới, xúc phạm với lực lượng Công an xã ĐC đã gây mất trật tự, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự của địa phương và làm gián đoạn quá trình làm việc chung, cũng như gián đoạn công việc của các ban ngành, đoàn thể của UBND xã trong khoảng hơn 01 giờ đồng hồ.

Vật chứng tạm giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen (do V tự nguyện giao nộp) là chiếc điện thoại của V sử dụng để gọi điện cho anh T vào chiều ngày 09/02/2021 được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên chờ xử lý.

Với hành vi nêu trên tại Cáo trạng số 92/CT-VKSPY ngày 26/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, tỉnh TN đã truy tố bị cáo Ngô Quang V về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 BLHS năm 2015.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Quang V phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” và đề nghị :

* Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s, v khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Quang V từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

* Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra anh Đinh Huy T, anh Đặng Xuân Tr không yêu cầu đề nghị gì nên không đặt ra giải quyết.

* Xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Redmi màu đen (do V tự nguyện giao nộp) là chiếc điện thoại của V sử dụng để gọi điện cho anh T vào chiều ngày 09/02/2021. Quá trình điều tra xác định việc bị cáo dùng điện thoại gọi điện cho anh T chỉ để hỏi nội dung vụ việc đánh nhau của anh trai V, không có hành vi xúc phạm danh dự nhân phẩm anh T, vì vậy chiếc điện thoại trên không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

* Án phí: Căn cứ Điều 135, 136; Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo, phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Phần tranh luận, Bị cáo thừa nhận việc truy tố xét xử là không oan, đúng người đúng tội. Lời nói sau cùng của bị cáo nhận thức được lỗi lầm của mình gây ra và xin được hưởng hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, kiểm sát viên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt những người trên. Xét việc những người tham gia tố tụng trên vắng mặt nhưng trong hồ sơ đã có lời khai của họ, nên việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng trên theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Sáng ngày 09/02/2021 (tức ngày 28 âm lịch năm Kỷ Hợi), Ngô Quang V về nhà anh trai Ngô Quang T ở Đông Cao, thị xã PY, tỉnh TN để liên hoan tất niên, tại nhà anh T cùng mọi người trong gia đình, lúc này V nghe được anh Ngô Quang T kể lại về vụ việc anh T bị đánh gây thương tích mà Công an xã ĐC đang thụ lý, giải quyết nhưng chưa có kết quả, nghe anh T nói vậy, V đã lấy chiếc điện thoại Redmi Note màu đen lắp số thuê bao 0978.814.236 của V gọi đến số điện thoại 0985.021.111 của anh Đinh Huy T, là Phó Trưởng Công an xã ĐC để hỏi về nội dung vụ việc thì được anh T cho biết vụ việc đã được phân công cho cán bộ giải quyết theo quy định của pháp luật. Sau khi ăn cơm, uống rượu say, khoảng 14 giờ cùng ngày, V điều khiển xe mô tô đến Công an xã ĐC (nằm trong khuôn viên trụ sở của UBND xã ĐC, thị xã PY, tỉnh TN), tại đây V đã có hành vi chửi mắng, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của anh Đinh Huy T (Phó trưởng Công an xã ĐC), anh T thấy V có biểu hiện say rượu nên đã không làm việc và định quay vào phòng làm việc, thấy vậy V liền dùng tay túm và giật mạnh đũng quần (phần hạ bộ) anh T làm đũng quần anh T bị rách, đến khi bị không chế V tiếp tục có lời lẽ xúc phạm giằng co làm đứt sợi dây Ch, cúc áo sơ mi cảnh phục của anh Tr là cán bộ Công an xã ĐC, thị xã Phổ Yên khiến anh Tr bị sây sát da tại vùng cổ; hành vi của V gây mất trật tự nơi công cộng và ảnh hưởng xấu đến hoạt động bình thường của UBND xã ĐC trong khoảng hơn 01 giờ đồng hồ.

Hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an T công cộng của nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương

và đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật hình sự, Bản cáo trạng số 92/VKSPY ngày 26/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ; khoản 1 Điều 318 của Bộ luật hình sự quy định:

“ 1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an T xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm... ”.

[3] Xét tính chất vụ án, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội ít nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự an T công cộng của nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội do trong quá trình uống rượu nhà T (là anh trai V), V nghe kể về việc T bị đánh gây thương tích đang được Công an xã ĐC giải quyết, sẵn có rượu trong người, không làm chủ được bản thân, V đã đến Công an xã ĐC thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

[4] *Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:*

- Về nhân thân: Bị cáo hết lớp 12/12, đã từng có thời gian công tác trong ngành công an nhân dân, sau đó ra quân, hiện đang công tác và làm việc Tr Cao đẳng Công thương Thái Nguyên; bị cáo là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (hiện đang bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo quyết định số 23-QĐ/UBKT của Ủy ban kiểm tra Thành ủy Thái Nguyên ngày 07/5/2021). Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự là người có nhân thân tốt.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng, quá trình công tác có bị cáo đã có nhiều thành tích xuất sắc trong lao động được Chủ tịch nước tặng thưởng huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba; Bộ trưởng Bộ Công an tặng thưởng kỷ niệm chương Bảo vệ an ninh tổ quốc và nhiều giấy khen, bằng khen khác của Bộ Công Thương, của Tổng Công ty thép Việt Nam – Do đó bị cáo được hưởng ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: *“Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “Phạm tội lần đầu và thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng”*; *“Người phạm tội có thành tích xuất sắc trong công tác”*, quy định tại điểm s, i, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội ít nghiêm trọng, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, chỉ vì phút nóng giận, do say rượu nên không làm chủ được bản thân đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội. Sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được sai phạm, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bản thân bị cáo gia đình bị cáo đều là cán bộ công chức nhà nước có nhiều đóng góp cho xã hội vì vậy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp thể hiện tính nhân đạo của pháp luật nhà nước ta, đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen (do V tự nguyện giao nộp) là chiếc điện thoại của V sử dụng để gọi điện cho anh T vào trưa ngày 09/02/2021 xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[8] *Án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[9] *Các vấn đề khác*: Quá trình xảy ra xô sát Ngô Quang V có hành vi giật rách quần anh T ảnh hưởng đến bộ phận sinh dục; giật đứt cúc áo sơ mi cảnh phục và dây Ch của anh Tr, làm xây xước da vùng cổ của anh Tr. Tuy nhiên các thiệt hại tài sản và thương tích không đáng kể, quá trình giải quyết vụ việc anh T và anh Tr không có yêu cầu, đề nghị gì nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Quang V phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

* Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s, i, v khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Ngô Quang V **20.000.000** đồng (hai mươi triệu đồng).

3. Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Đinh Huy T, anh Nguyễn Xuân Tr không yêu cầu và đề nghị nên không đặt ra giải quyết.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen do xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 29/4 /2021).

5. Án phí: Căn cứ điều 135, 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Ngô Quang V phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Ngô Quang V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Đinh Huy T, anh Nguyễn Xuân Tr vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;
- UBND phường nơi bị cáo cư trú; Cơ quan nơi bị cáo công tác;
- Bị cáo; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- L hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hải Chiều